

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 41
CATALOGUE BÓ DÂY HONDA
LEAD 125

Sơ đồ EPC · CATALOGUE LEAD 125 (07/2017-06/2019) · Dùng cho HONDA LEAD (2017,2018,2019)

Sơ đồ online:

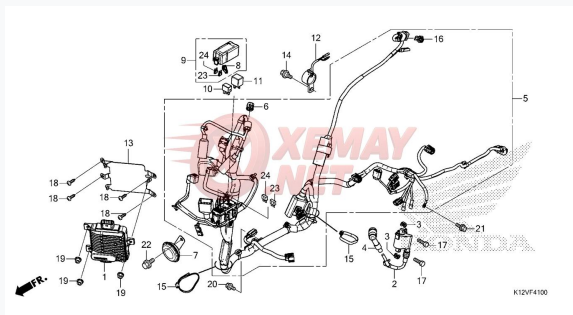
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-honda-lead-125--EPCDOV0002356> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 26 chi tiết	Có giá tham khảo: 26/26	Tổng giá trị: 14,559,773đ
----------------------------------	----------------------------	------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY HONDA LEAD 125



Mã EPC	EPCDOV0002356
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	LEAD
Năm SX	2017,2018,2019
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE LEAD 125 (07/2017-06/2019)
Số phụ tùng	26 chi tiết
Tổng giá trị	14,559,773đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (26 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY HONDA LEAD 125**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bộ điều khiển động cơ 30400-K12-V01 HONDA LEAD 125	30400K12V01	1	3,805,678đ
1	Bộ điều khiển động cơ 30400-K12-V11 HONDA LEAD 125	30400K12V11	1	3,812,094đ
2	MÔ BIN CAO ÁP 30510-K12-901 HONDA LEAD 125, SH MODE	30510K12901	1	164,397đ
3	Đầu cực môbin cao áp 30520-GFM-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	30520GFM900	1	28,941đ
4	Nắp chụp bu gi 30700-KZR-602 HONDA LEAD 125, SH MODE	30700KZR602	1	75,017đ
5	Dây điện chính 32100-K12-V00 HONDA LEAD 125	32100K12V00	1	2,388,087đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
5	Dây điện chính 32100-K12-V10 HONDA LEAD 125	32100K12V10	1	2,939,559đ
6	Chụp đầu giắc dây 32606-GEV-761 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 300, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	32606GEV761	1	46,366đ
7	CÒI XE 38110-K12-V01 HONDA LEAD 125	38110K12V01	1	111,013đ
8	Cầu chì cấm 38235-SNA-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110	38235SNA01	1	50,780đ
9	Nắp ốp trên 38255-K12-V01 HONDA LEAD 125	38255K12V01	1	177,319đ
10	Rơ le nguồn 38501-KVZ-631 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	38501KVZ631	1	69,936đ
11	Rơ le công suất 38502-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	38502KWN901	1	178,017đ
12	Bộ còi báo 38720-K66-V11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB	38720K66V11	1	214,903đ
13	Giá đỡ ECU 50301-K12-V00 HONDA LEAD 125	50301K12V00	1	68,326đ
14	Bu lông đặc biệt 6MM 90107-KVB-900 HONDA CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110	90107KVB900	1	18,090đ
15	Đai 90620-SB2-003 HONDA LEAD 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110	90620SB2003	1	216,361đ
16	Kẹp cài 91565-S0X-003 HONDA LEAD 125, SH 125, SH 150	91565S0X003	1	57,405đ
17	Bu lông 6X20 92101-060-204J HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 650, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R	92101060204J	1	25,326đ
18	Vít tự ren 5X16 93903-25310 HONDA CLICK, DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, WAVE	9390325310	1	21,708đ
19	Đai ốc 6mm 94050-06000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9405006000	1	14,472đ
20	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
21	Bu lông 6x16 95701-060-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601600	1	10,854đ
22	Bu lông 8X16 95701-080-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010801600	1	14,472đ
23	Cầu chì 10A 98200-41000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9820041000	1	21,708đ
24	Cầu chì 25A 98200-42500 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	9820042500	1	18,090đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng LEAD](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-honda-lead-125--EPCDOV0002356> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY HONDA LEAD 125 (EPCDOV0002356). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-honda-lead-125--EPCDOV0002356>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY HONDA LEAD 125 (EPCDOV0002356)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-honda-lead-125--EPCDOV0002356>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY HONDA LEAD 125 (EPCDOV0002356)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-honda-lead-125--EPCDOV0002356>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY HONDA LEAD 125 (EPCDOV0002356)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.